

Since
1906★

Đại học nữ Sookmyung
Tuyển sinh sinh viên nước ngoài
hệ Đại học năm học 2019

Đối tượng : Người nước ngoài có bố mẹ đều là người nước ngoài



숙명여자대학교
SOOKMYUNG WOMEN'S UNIVERSITY

1 Lịch tuyển sinh

| Phân loại | Lịch nhập học tháng 3 năm 2019 | Lịch nhập học tháng 9 năm 2019 | Những điểm cần lưu ý |
|------------------------|--|--|---|
| Đăng ký Online | 10:00 Thứ ba 02.10.2018 ~ 17:00 Thứ năm 25.10.2018 | 10:00 Thứ ba 02.04.2019 ~ 17:00 Thứ năm 25.04.2019 | <ul style="list-style-type: none"> ♦ Qua website tiếng Anh của trường Đại học nữ sinh Sookmyung ♦ http://e.sookmyung.ac.kr/ (tiếng Anh) |
| Nộp hồ sơ | 17:00 Thứ sáu 26.10.2018 | 17:00 Thứ sáu 26.04.2019 | <ul style="list-style-type: none"> ♦ Nhận hồ sơ đăng kí trực tiếp hoặc qua bưu điện <Địa chỉ gửi đến > (04310) 서울시 용산구 청파로 47길 100 숙명여자대학교 행정관 706호 국제팀 외국인입학 담당자 앞 ♦ In các loại giấy tờ đã nhận qua Internet rồi gửi kèm cùng các giấy tờ đã có khác. ♦ Tất cả các loại hồ sơ phải sắp xếp theo trật tự yêu cầu (Tham khảo mục 4: phần hồ sơ) |
| Hướng dẫn địa điểm thi | 14:00 Thứ sáu 09.11.2018 | 14:00 Thứ sáu 10.05.2019 | Kiểm tra tại trang website tiếng Anh của trường Đại học nữ sinh Sookmyung |
| Phòng vấn. | 10:00 Thứ tư 15.11.2018 | 10:00 Thứ tư 16.11.2019 | <ul style="list-style-type: none"> ♦ Vào ngày thi phỏng vấn trực tiếp phải có mặt ở phòng chờ phỏng vấn trước 30 phút ♦ Mang theo giấy đăng kí thi và chứng minh thư. ♦ Đối với thí sinh thi năng khiếu, sẽ có thêm phần thi thực hành và kết quả thi thực hành sẽ được tính vào kết quả phỏng vấn. |
| Thông báo trúng tuyển | 14:00 Thứ năm 12.20.2018 | 14:00 Thứ năm 20.06.2019 | Thông báo tại website tiếng Anh của trường Đại học nữ sinh Sookmyung |
| Nộp học phí | Trong tháng 1 năm 2019 | Trong tháng 7 năm 2019 | Lịch nộp học phí cụ thể sẽ được thông báo khi trúng tuyển |
| Khai giảng | Thứ hai 04.03.2019 | Thứ hai 02.09.2019 | |

1. Theo quy định, hồ sơ phải được nộp online, nhưng trong trường hợp thí sinh ở nước ngoài không thể nộp online, có thể nộp bằng giấy tờ.
2. Hồ sơ phải được nộp đến nhà trường trong thời hạn quy định.
3. Việc đánh giá hồ sơ được thực hiện trong thời gian tuyển sinh tương ứng và không công bố kết quả đánh giá riêng lẻ. Trong trường hợp hồ sơ có tài liệu bị thiếu, trường sẽ liên lạc với thí sinh đó nên hãy ghi địa chỉ liên lạc thật chính xác.
4. Lưu ý: Hồ sơ không đến kịp trong thời hạn quy định sẽ không được xét duyệt và bị đánh trượt.

| Đại học | Khoa và phân khoa | | Người mới | Sinh viên trao đổi | Học bang tiếng anh |
|----------------------------|---|--------------------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|
| Đại học Nhân văn | Khoa ngôn ngữ và văn hoá Hàn Quốc | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa văn hoá lịch sử | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa ngôn ngữ và văn hoá Pháp | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa ngôn ngữ và văn hoá Trung Quốc | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa ngôn ngữ và văn hoá Đức | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa Nhật Bản | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thông tin thư viện | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa văn hoá du lịch | Chuyên ngành văn hoá du lịch | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học Khoa học tự nhiên | Khoa Hóa học | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa sinh học hệ thống | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa Toán | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thống kê | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa múa | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học Kỹ thuật công nghệ | Hóa chất và sinh học phân tử Kỹ thuật | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Ngành công nghệ thông tin và truyền thông ICT | IT kỹ thuật | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | | Chuyên ngành điện tử | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | | Chuyên ngành ứng dụng vật lí | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Ngành ứng dụng phần mềm | Chuyên ngành khoa học máy tính | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | | Chuyên ngành phần mềm tổng hợp | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa hệ thống kĩ thuật | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Khoa kĩ thuật cơ bản | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | | |
| Đại học Khoa học đời sống | Khoa quản lý tài nguyên và gia đình | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa phúc lợi trẻ em | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thời trang | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thực phẩm dinh dưỡng | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học Khoa học xã hội | Khoa chính trị ngoại giao | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa hành chính | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa quảng cáo và quan hệ công chúng | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa kinh tế người tiêu dùng | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa tâm lý xã hội | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học Luật | Khoa Luật | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học kinh tế thương mại | Khoa kinh tế | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa kinh doanh | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học âm nhạc | Khoa piano | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa nhạc cụ dây | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thanh nhạc | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa sáng tác | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Đại học mỹ thuật | Khoa thiết kế đồ hoạ hình ảnh | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thiết kế công nghiệp | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa thiết kế môi trường | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |

| | | | | |
|-------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|-----------------------|---|
| | Khoa công nghệ | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Khoa hội họa | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Khoa hợp tác quốc tế | Chuyên ngành hợp tác quốc tế | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | ● |
| | Chuyên ngành khởi nghiệp kinh doanh | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | ● |
| Khoa ngôn ngữ và văn hoá Anh | Chuyên ngành ngôn ngữ và văn hóa Anh | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| | Chuyên ngành TESL | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |
| Khoa phương tiện truyền thông | | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | |

3 Điều kiện ứng tuyển

(1) Nhập học mới

1. Quốc tịch

Nữ giới nước ngoài có bố và mẹ đều là người nước ngoài

- Trường hợp thí sinh mang quốc tịch Đài Loan có bố hoặc mẹ có quốc tịch Đài Loan được công nhận có tư cách ứng tuyển.
- Đối với trường hợp người đổi quốc tịch Hàn Quốc sang quốc tịch nước ngoài, chỉ áp dụng với các thí sinh đã mang quốc tịch nước ngoài trước khi nhập học Trung học phổ thông.
- Người có hai quốc tịch trong đó có một quốc tịch Hàn Quốc không được đăng kí tuyển sinh ở hạng mục dành cho người nước ngoài.

2. Học lực

Đã tốt nghiệp Trung học phổ thông tại Hàn Quốc hoặc nước ngoài (tính đến 31/08/2018)

Hoặc có học lực tương đương theo quy định của pháp luật

3. Năng lực ngoại ngữ

Có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn TOPIK từ cấp 3 trở lên

Các ứng viên khoa đào tạo bằng tiếng Anh cần phải có được một trong những chứng chỉ ngôn ngữ sau đây: TOEFL PBT 587, CBT 240, IBT 95, IELTS 6.5, TEPS 716 hoặc các giấy tờ bằng điểm tương đương đánh giá công nhận năng lực tiếng Anh cấp quốc gia. (Không nộp Chứng chỉ TOPIK)

(2) Học chuyển tiếp

Những thí sinh có tư cách nhập học mới như trên và đáp ứng các điều kiện dưới đây.

1. Chuyển tiếp năm học thứ 3 - đáp ứng một trong ba mục A, B, C dưới đây

- Tốt nghiệp (hoặc chuẩn bị tốt nghiệp) Đại học chính quy 4 năm.
- Đã kết thúc 2 năm trở lên trong chương trình đào tạo chính quy 4 năm và đã đạt được trên 60 tín chỉ.
- Tốt nghiệp (hoặc chuẩn bị tốt nghiệp) các trường đào tạo nghề.

2. Chuyển tiếp năm học thứ 2

- Đã kết thúc 1 năm trở lên trong chương trình đào tạo chính quy 4 năm và đã đạt được trên 30 tín chỉ.

※ Đối với thí sinh đăng kí học chuyển tiếp khoa piano, phải là thí sinh có cùng chuyên ngành.

(1) Giấy tờ bắt buộc

| Giấy tờ bắt buộc | Ghi chú |
|---|---|
| Đơn xin nhập học | In ra sau khi đăng kí Online ※ Thí sinh ở nước ngoài không thể đăng ký qua mạng điện [Mẫu 1] và nộp kèm hồ sơ |
| Phí ứng tuyển (Tham khảo Mục 5) | Thí sinh ở trong nước: Chuyển khoản qua tài khoản Shinhan 366-03-009311 Thí sinh ở nước ngoài: 1.Name of Bank : Shinhan Bank (Sookmyung Women's University Branch) 2.Account No : 366-03-009311 3.Swift Code : SHBKKRSE 4.Name of Beneficiary : Sookmyung Women's University 5.Bank Address : 115 Chungpa-dong 3 Ka, Yongsan-ku, Seoul, Korea ※ Phải ghi tên người chuyển khoản là tên thí sinh và nộp Phiếu chuyển tiền cùng hồ sơ ※ Xét miễn giảm đối với thí sinh học chương trình bằng đôi theo hiệp định giữa hai trường |
| Lý do đăng kí và bản kế hoạch học tập | . Viết bằng tiếng Hàn Quốc hoặc tiếng Anh . Theo mẫu của trường [Mẫu 2] |
| Bản xác nhận học lực | . Viết bằng tiếng Hàn Quốc hoặc tiếng Anh . Theo mẫu của trường [Mẫu 3] |
| Bảng(giấy chứng nhận) tốt nghiệp phổ thông trung học | <u>Trường hợp Tốt nghiệp tại nước ngoài, nộp 1 trong 2 loại giấy tờ sau:</u> ① Giấy tờ đã được chứng nhận Apostille ② Giấy tờ đã được hợp pháp hóa lãnh sự |
| Bảng điểm phổ thông trung học | ※ Tham khảo mục hướng dẫn về Chứng nhận Apostille và Hợp pháp hóa lãnh sự và mục hướng dẫn cho thí sinh tốt nghiệp tại Trung Quốc <u>Lưu ý đối với bảng điểm phổ thông trung học</u> ① Nộp bảng điểm đã được đổi sang thang điểm 100 (Trường hợp không đổi được sang thang điểm 100, nộp thêm giấy tờ thể hiện thang điểm 10 hoặc giải thích về hệ thống thang điểm) ② Có thể nộp thay thế bằng hồ sơ học bạ có ghi chép đầy đủ điểm số của thí sinh. ※ Nếu bảng điểm không thể hiện trên thang điểm 100, phải nộp thêm giấy xác nhận của trường cấp 3 có thể hiện thành tích của thí sinh. |
| Giấy chứng minh quốc tịch nước ngoài của thí sinh và bố mẹ thí sinh | Giấy khai sinh hoặc Sổ hộ khẩu, Bản sao hộ chiếu của bố mẹ ※ Trường hợp thí sinh có quốc tịch Trung Quốc giấy tờ tùy thân của toàn bộ thành viên gia đình dịch thuật công chứng hoặc sổ hộ khẩu dịch thuật công chứng |

(2) Giấy tờ không bắt buộc

| Giấy tờ không bắt buộc | Ghi chú |
|---|---|
| Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (Miễn trừ đối với thí sinh đăng ký khoa đào tạo bằng Tiếng Anh) | Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn TOPIK cấp 3 trở lên hoặc Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn cấp 4 do Viện giáo dục văn hóa ngôn ngữ quốc tế của trường cấp |
| Chứng chỉ tiếng Anh (Áp dụng đối với thí sinh đăng ký khoa đào tạo bằng Tiếng Anh) | Chứng chỉ TOEFL 587, CBT 240, IBT 95, IELTS 6.5, TEPS 716 trở lên hoặc các chứng chỉ Tiếng Anh tương ứng |
| Chứng minh thư người nước ngoài | Áp dụng với thí sinh nước ngoài sống tại Hàn Quốc |

(3) Học chuyển tiếp

Ngoài các giấy tờ đăng kí như nhập học mới nêu trên, cần phải nộp thêm 1 bản giấy chứng nhận đang học đại học(hoàn thành khóa học, tốt nghiệp, giấy chứng nhận tốt nghiệp), 1 bảng điểm của trường đại học đang học.

(4) Những điều cần lưu ý khi nộp hồ sơ

- a. Ngoài Đơn xin nhập học, các loại giấy tờ khác phải nộp bản gốc. Nếu không thể nộp bản gốc, phải nộp bản sao có công chứng hoặc khi nộp phải đem theo bản gốc để đối chiếu.
- b. Tất cả các giấy tờ không phải là tiếng Anh hoặc tiếng Hàn thì bắt buộc phải nộp bản dịch công chứng bằng tiếng Anh hoặc tiếng Hàn.
- c. Phải viết tất cả các hạng mục của các giấy tờ cần nộp như đơn đăng kí, bản kế hoạch học tập, bản thành tích hoạt động một cách chính xác và phải nộp trong thời hạn quy định.
- d. Sau khi đã kiểm tra hồ sơ nhập học, trong trường hợp cần thiết sẽ có thể yêu cầu nộp hồ sơ bổ sung; và khi chưa nộp hồ sơ bổ sung thì sẽ có thể bị đánh trượt do không đủ giấy tờ đăng kí.
- e. Đối với trường hợp thí sinh chuẩn bị tốt nghiệp cấp 3, nếu trúng tuyển thì sẽ phải nộp bổ sung bằng tốt nghiệp cho phòng hỗ trợ sinh viên quốc tế.
- f. Thí sinh đăng ký chuyển tiếp đang trong thời gian bảo lưu phải nộp Chứng nhận bảo lưu hoặc Chứng nhận hoàn thành khóa học thay cho Giấy chứng nhận đang theo học.
- g. Trong trường hợp tên trên giấy đăng kí khác với tên trên giấy tờ nộp thì sẽ phải nộp kèm theo tài liệu chứng minh.
- h. Toàn bộ hồ sơ đã nộp sẽ không được trả lại.

※ Hướng dẫn về xác nhận Apostille và Hợp pháp hóa lãnh sự

1. Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm tại trường nước ngoài

Thí sinh tốt nghiệp tại các trường nằm ngoài Hàn Quốc phải nộp giấy tờ có Chứng nhận Apostille. Thí sinh tốt nghiệp các trường ngoài Hàn Quốc nhưng không thuộc các quốc gia là thành viên của Hiệp ước Apostille (bao gồm Trung Quốc) phải nộp giấy tờ có xác nhận Hợp pháp hóa lãnh sự của Lãnh sự quán Hàn Quốc tại quốc gia của trường thí sinh tốt nghiệp.

2. Chứng nhận Apostille

A. Cơ quan xác nhận Apostille

- Bàn xác nhận Apostille – Bộ ngoại giao: 02-2100-7600

- Bàn xác nhận Apostille – Bộ pháp luật: 02-720-8027

B. Quốc gia thành viên Apostille

| Khu vực | Quốc gia thành viên |
|--------------------------|--|
| Châu Á – Thái Bình Dương | Australia, Macao, Hong Kong, Japan, Republic of Korea, New Zealand, Brunei, Mongolia, Cook Islands, Fiji, India, Marshall Islands, Mauritius, Vanuatu, Tonga, Niue, Tajikistan |
| Châu Âu | Albania, Austria, Belarus, Belgium, Bosnia and Herzegovina, Bulgaria, Croatia, Kypros, Czech, Denmark, Estonia, Finland, France, Georgia, Germany, Malta, Greece, Hungary, Iceland, Ireland, Italy, Latvia, Lithuania, Luxemburg, Monaco, Montenegro, Netherland, Norway, Poland, Portugal, Russia, Romania, Serbia, Slovakia, Slovenia, Spain, Sweden, Swiss, Turkey, Kyrgyzstan, Republic of Macedonia, Ukraine, Britain, Andorra, Armenia, Azerbaijan, Moldova, Liechtenstein, Kazakhstan, Uzbekistan, Kosovo |
| Bắc Mỹ | United States |

| | |
|------------|--|
| Nam Mỹ | Argentina, Mexico, Panama, Suriname, Venezuela, Antigua and Barbuda, Bahamas, Barbados, Belize, Columbia, Dominican Republic, Ecuador, El Salvador, Grenada, Honduras, St. Vincent, Peru, Trinidad and Tobago, Saint Lucia, Saint Kitts and Nevis, Costa Rica, Uruguay, Nicaragua, Paraguay, Brazil, Chille, Guatemala |
| Châu Phi | South Africa, Botswana, Burundi, Lesotho, Liberia, Namibia, Sao Tome and Principe, Swaziland, Malawi, Cabo Verde, Seychelles |
| Trung Đông | Oman, Israel, Bahrain, Morocco |

5 Phí đăng ký

- 150,000 won hoặc 150\$
- Khoa múa, Đại học âm nhạc và Đại học mỹ thuật: 200,000 won hoặc 200\$
 - ※ Phí sẽ không được hoàn lại sau khi hoàn tất nộp hồ sơ

6 Phương thức tuyển sinh

1. Môn thi và tính điểm

| Phân loại | Tỉ lệ và điểm các môn thi | Tổng |
|-----------------|---------------------------|-----------------|
| | Phỏng vấn trực tiếp | |
| Nhập học mới | 100% (100 điểm) | 100% (100 điểm) |
| Học chuyển tiếp | 100% (100 điểm) | 100% (100 điểm) |

- A. Đối với các ngành nghệ thuật, phần điểm thi năng khiếu sẽ được tính gộp vào với điểm phỏng vấn
- B. Trong trường hợp ở nước ngoài mà không phỏng vấn trực tiếp được thì trường sẽ phỏng vấn qua điện thoại (hoặc phỏng vấn hình ảnh)

2. Các môn thi năng khiếu ngành nghệ thuật

| Đại học | Khoa(chuyên ngành) | Môn thi năng khiếu | Phương án thi khi không lưu trú tại Hàn Quốc | |
|------------------|--------------------------------------|---|---|---|
| Đại học tự nhiên | Múa Hàn Quốc(truyền thống, sáng tác) | Trang phục chuẩn bị : áo váy truyền thống hanbook lụa vân màu trắng, áo choàng trắng, giày trắng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Bài biểu diễn kéo dài dưới 3 phút. 2. Không được sử dụng áo hanbook lụa nguyên chất. 3. Không được biểu diễn các tác phẩm khác ngoài điệu múa salpuri và Buddhist Hàn Quốc. 4. Không sử dụng vật dụng trang trí trên đầu và không trang điểm. | Nộp DVD quay nội dung bài thi năng khiếu, phỏng vấn qua điện thoại. (không chấp nhận CD hoặc VIDEO) |
| | Múa ba-lê | Trang phục chuẩn bị: trang phục múa ba-lê màu đen dài tay cổ chữ V, tất màu hồng đến mắt cá chân, giày múa màu hồng | | |
| | Múa hiện đại | Trang phục chuẩn bị : trang phục múa ba-lê màu đen dài tay cổ chữ V, tất màu da chân kín cả bàn chân, đi chân đất. | | |
| Đại học âm nhạc | Khoa piano | <ol style="list-style-type: none"> ① Chương nhạc nhanh Sonata (giới hạn ở các tác phẩm Piano Solo) ② Một tác phẩm của F. Chopin Etude(trừ các tác phẩm chậm) | Nộp DVD quay nội dung bài thi năng khiếu (không chấp nhận CD hoặc VIDEO) | |

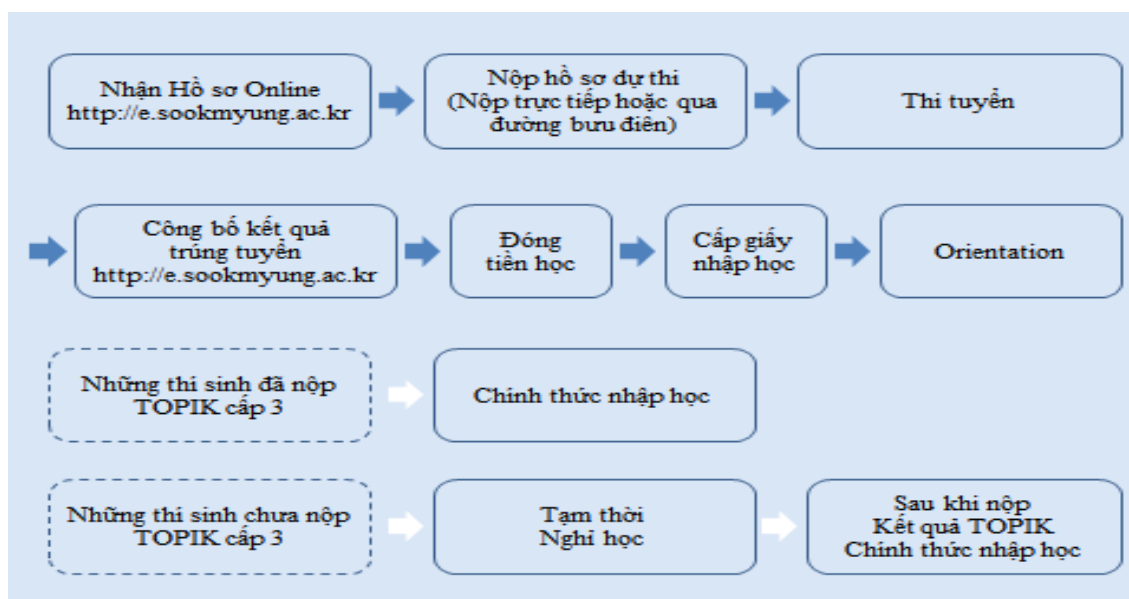
| | | | |
|------------------|---------------------------|--|---|
| | Khoa nhạc cụ dây | Một tác phẩm tự do (trong khoảng 15 phút) | |
| | Khoa thanh nhạc | . Một tác phẩm của Đức (tự do) - biểu diễn không nhìn vào bản nhạc. . Một tác phẩm của Ý (tự do) - biểu diễn không nhìn vào bản nhạc. | |
| | Khoa sáng tác | Viết một tác phẩm gồm 3 phần dành cho piano | Không thể đăng kí thi nếu không có mặt ở Hàn Quốc |
| Đại học mỹ thuật | Khoa thiết kế đồ họa | Vẽ tĩnh vật chì (khổ giấy A4) | Đánh giá hồ sơ năng lực (portfolio) |
| | Khoa thiết kế công nghiệp | | |
| | Khoa thiết kế môi trường | | |
| | Khoa công nghệ | Không thể đăng kí thi nếu không có mặt ở Hàn Quốc. | |
| | Khoa hội họa | Vẽ tĩnh vật (khổ giấy A4) | Đánh giá hồ sơ năng lực (portfolio) |

7 Qui chuẩn tuyển sinh

- Trong trường hợp thành tích phỏng vấn không đạt tiêu chuẩn thấp nhất mà trường đã qui định thì sẽ không được tuyển chọn.
- Thí sinh vắng mặt trong buổi phỏng vấn sẽ bị đánh trượt.
- Các chứng chỉ liên quan đến ngoại ngữ cần nộp là chứng chỉ Topik cấp 3 trở lên. Trường hợp những thí sinh đăng ký khoa đào tạo bằng tiếng Anh, bắt buộc phải nộp chứng chỉ tiếng Anh TOEFL 587, CBT 240, IBT 95, IELTS 6.5, TEPS 716 trở lên hoặc các chứng chỉ Tiếng Anh tương ứng.
- Đối với các thí sinh không có các chứng chỉ năng lực tiếng Hàn và tiếng Anh như trên, khi trúng tuyển phải nộp điểm thi trước khi nhập học, nếu không đạt được phải tạm thời nghỉ học cho đến khi đạt đủ điều kiện.
- Các thí sinh nhận học bổng Chính phủ Hàn Quốc hoặc Chính phủ nước ngoài sẽ được áp dụng theo quy chế quản lý và mời nhập học.
- Ngoài nội dung 3. và 4. ở trên, thí sinh có giấy tờ chứng minh đạt năng lực ngoại ngữ theo tiêu chuẩn dưới đây có thể đăng ký mà không cần nộp giấy tờ chứng nhận năng lực ngoại ngữ
 - Những người đã hoàn thành cấp 4 trở lên khóa học tiếng Hàn tại Viện đào tạo ngôn ngữ quốc tế của trường (Ngoại trừ những thí sinh học khoa được đào tạo bằng tiếng Anh)
 - Những người thuộc các quốc gia sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ chính thống (Chỉ áp dụng với khoa đào tạo bằng tiếng Anh)

※ Trước khi tốt nghiệp phải có chứng chỉ TOPIK cấp 4 trở lên (Trừ các thí sinh trúng tuyển khoa đào tạo bằng tiếng Anh).

※ Quy trình nhập học



8 Những điều cần lưu ý

- Đơn xin nhập học được tiếp nhận qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp sau khi thí sinh đã nộp hồ sơ online. Sau khi nộp đơn online, thí sinh in ra rồi nộp những giấy tờ cá nhân liên quan khác. **Thí sinh nhất định phải nộp cùng với hóa đơn xác nhận đã đóng tiền phí dự tuyển.**
- Hồ sơ dự thi phải gửi đến trường trong thời gian dự tuyển đã quy định. Tùy theo từng khoa mà mang theo liệu bổ sung trong ngày thi tuyển và phỏng vấn.
- Các hạng mục khi viết đơn xin dự tuyển:
 - Tên tiếng Hàn/ tên tiếng Anh/ tên tiếng Trung
 - Tên khoa đăng kí/ bảng điểm qui ra mức điểm 100**
 - Quốc tịch/ Ngày tháng năm sinh
 - Tên quốc gia của trường vừa tốt nghiệp (đang học)/ tên trường/ tên khoa / ngày, tháng, năm tốt nghiệp
 - Địa chỉ của thí sinh/ số điện thoại nhà riêng/ số điện thoại di động
 - Quốc tịch bố, mẹ của thí sinh/ số điện thoại/ địa chỉ
 - Địa chỉ email (thư điện tử) của thí sinh
 - Trình độ năng lực tiếng Hàn của thí sinh
- Khi tiếp nhận hồ sơ trực tuyến thí sinh phải tải file ảnh màu lên. Cách tải ảnh lên như sau.
 - File ảnh phải là ảnh chụp trong vòng 3 tháng trở lại đây, ảnh chân dung màu(3×4cm) chụp chính diện phần thân trên, phông nền một màu.
 - File ảnh phải là file JPG. Không sử dụng file có độ phân giải thấp.
 - Ảnh sau khi tải lên sẽ được sử dụng để kiểm tra thí sinh, cấp thẻ sinh viên sau khi trúng tuyển, danh sách học sinh...
- Phải viết số điện thoại liên lạc, và số điện thoại ghi trong đơn xin nhập học phải là số có thể liên lạc được trong thời gian tuyển sinh, nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm nếu không liên lạc được với thí sinh.**
- Đối với những thí sinh ứng tuyển có những gian lận, làm giả giấy tờ, hoặc không đủ điều kiện dự thi thì dù đã nhập học cũng sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển hoặc nhập học.**
- Không hoàn trả lại hồ sơ đăng kí và tiền phí dự tuyển
- Ngày dự tuyển nhất định phải mang theo phiếu đăng kí dự thi và giấy tờ tùy thân(hộ chiếu hoặc thẻ cư trú người nước ngoài)
- Phải đến trước thời gian thi 30 phút
- Trong tất cả các kì thi không được mang theo và sử dụng các loại máy điện thoại di động, các thiết bị máy

móc cầm tay phát ra âm thanh như máy bộ đàm không dây, máy cd.mp3... khi vào phòng thi.

11. Kiểm tra sức khỏe sẽ được tiến hành thực hiện đối với những người đăng kí. Những thí sinh có bệnh ảnh hưởng đến việc học tập của bản thân hoặc người khác thì sau khi nhập học có thể tạm thời xin nghỉ hoặc xin biện pháp hỗ trợ cụ thể.
12. Những hạng mục không được qui định trong thông tin tuyển sinh này sẽ được áp dụng theo các qui định của trường. Đây là bản dịch sang từ bản gốc bằng tiếng Hàn. Trong trường hợp có vấn đề trong bản dịch thì ưu tiên xem xét lại từ bản gốc.

Hỏi đáp về vấn đề nhập học hoặc địa chỉ nộp hồ sơ:

- ♦ **Địa chỉ:** Administration Building #706, Office of International Affairs, Sookmyung Women's University, 100, , Cheongpa-ro 47-gil, Yongsan-gu, Seoul, Korea (04310)
- ♦ **Số điện thoại:** +82-2-710-9284/9813/9817
- ♦ **Email:** admission@sookmyung.ac.kr
- ♦ **Website:** <http://e.sookmyung.ac.kr>

9

Hướng dẫn về chế độ học bổng dành cho sinh viên nước ngoài

1. Học bổng khi nhập học(học kì đầu tiên)

| Loại học bổng | Nội dung hỗ trợ |
|---------------|----------------------------|
| A | 100% phí nhập học, học phí |
| B | 70% phí nhập học, học phí |
| C | 50% phí nhập học, học phí |
| D | phí nhập học |

a. Tư cách: Thí sinh có bố mẹ đều là người nước ngoài, không phải quốc tịch Hàn Quốc hoặc thí sinh được xét duyệt nhận học bổng đặc biệt của trường.

b. Hạng mục đánh giá : Bảng điểm ở trường học trước, bảng điểm ngôn ngữ, điểm phỏng vấn

c. Mục hướng dẫn

- ① Học bổng nhập học xét theo từng thí sinh riêng lẻ nên không cần phải đăng ký.
- ② Khi công bố thí sinh trúng tuyển sẽ công bố luôn số tiền học bổng được nhận.
- ③ Phí nhập học, tiền học (tùy từng học kỳ).
- ④ Quyết định tùy theo Hội đồng xét duyệt Tư cách học bổng đặc biệt cho sinh viên quốc tế của trường (tùy theo số lượng thí sinh đăng ký)
- ⑤ Thông qua xét duyệt, thí sinh trúng tuyển có thể được hỗ trợ thêm phí ký túc xá hoặc tiền vé máy bay.
- ⑥ Thí sinh đăng ký khoa đào tạo bằng tiếng Anh có tiếng anh là tiếng mẹ đẻ hoặc đến từ các nước sử dụng tiếng anh là ngôn ngữ chính thống sẽ được xét học bổng riêng theo tiêu chuẩn của trường mà không xét năng lực ngoại ngữ.

2. Học bổng khi đang theo học (từ kì 2 đến kì 8)

- ① Dựa theo tiêu chuẩn học bổng khi đang học dành cho sinh viên nước ngoài của trường.

| Thành tích học tập kì trước đó | Học bổng |
|--------------------------------|--|
| Trên 3.5 | 100% học phí (Sinh viên nước ngoài tốt nghiệp thủ khoa) |
| Trên 3.3 | 70% học phí |
| Trên 3.0~ dưới 3.3 | 50% học phí |

- ② Xét từng sinh viên riêng nên không cần đăng ký, sẽ dựa theo điểm học của học kỳ trước đó mà tự động cấp học bổng.
- ③ Mục quy định tiêu chuẩn cấp học bổng khi đang học
- Cấp học bổng cho những sinh viên tích lũy trên 6 tín chỉ/học kỳ (không tính các môn xét điểm P/F)
 - Chỉ cấp các kì học chính quy (Tiêu chuẩn: 8 học kì)

3. Học bổng dành cho những sinh viên xuất sắc tiếng Hàn

- ① Tư cách: Là du học sinh nước ngoài có bố mẹ đều là người nước ngoài có tiếng Hàn xuất sắc
- a. Đại học: TOPIK 4 trở lên
 - b. Cao học: TOPIK 5 trở lên
- ② Tài liệu cần nộp: Phiếu điểm TOPIK còn thời hạn

10 Hướng dẫn về ký túc xá

- Điều kiện đăng ký : Sinh viên nước ngoài nhập học có bố mẹ là người nước ngoài
 - Cách thức đăng ký: Đăng ký online trên trang chủ của trường (Hướng dẫn cụ thể khi có thông báo trúng tuyển)
 - Thời hạn đăng ký: Giữa tháng 1/2019 (Hướng dẫn cụ thể khi có thông báo trúng tuyển)
 - Chi phí ký túc xá (1 học kỳ, 4 tháng): 720,000 won ~1,540,000 won
Chi phí trên thay đổi theo từng loại phòng ký túc xá, đăng ký và đóng tiền phòng riêng khi muốn sử dụng phòng ký túc xá trong kỳ nghỉ
 - Thắc mắc liên hệ : +82-2-6325-3100 / inhouse@sookmyung.ac.kr /
<http://e.sookmyung.ac.kr> → Life on Campus → Housing
- ※ Trong trường hợp số lượng đăng ký vượt quá số chỗ trống và sinh viên không đăng ký được chỗ ở trong ký túc xá, sinh viên phải chuẩn bị để tự tìm cho mình chỗ ở bên ngoài.